DANH SÁCH CHIA NHÓM THÍ NGHIỆM MÃ PH1110-HK1 NĂM HỌC 2020-2021

Term	classid	courseid	name	Sectio	note	StudentID	studentname	birthdate	groupname	Nhom	termid	Academic	studygrou	TimeTable
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196012	Âu Việt Anh	09/04/2001	Vật liệu 02-K64	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20165718	Đoàn Quang Anh	02/23/1998	CN- Điện 2 K61	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196838	Nguyễn Việt Anh	06/14/2001	Hàng không 01-K64	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20191442	Nguyễn Văn Ba	04/22/2001	Điện 04-K64	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196031	Hoàng Chí Bảo	04/10/1998	Vật liệu 04-K64	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20195843	Nguyễn Duy Chiến	07/16/2001	Toán-Tin 02-K64	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20193721	Nguyễn Quang Chiều	11/24/2001	Nhiệt 01-K64	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196333	Ngô Thành Đạt	06/06/2001	Vật lý 01-K64	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20183705	Phạm Văn Đạt	12/12/2000	Kỹ thuật máy tính 01-K63	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20184389	Lê Đăng Đức	10/06/2000	Cơ điện tử 01-K63	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20193752	Nguyễn Trung Đức	03/22/2001	Nhiệt 05-K64	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20184795	Phạm Việt Đức	02/11/2000	Cơ khí 10-K63	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196067	Nguyễn Đức Dũng	09/13/2001	Vật liệu 03-K64	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20170729	Lê Văn Mạnh Hà	06/28/1999	CK.CĐT.06-K62	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20155489	Nguyễn Văn Hải	07/23/1996	CN- Điều khiển & TĐH 1 K60	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20170335	Chử Lương Thúy Hằng	02/02/1999	Quản lý công nghiệp 02 K62	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20191819	Hoàng Văn Hào	08/01/2000	Tự động hóa 06-K64	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20185530	Nguyễn Văn Hào	11/04/2000	Vật liệu 01-K63	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20195871	Vũ Đức Hiệp	08/07/2001	Toán-Tin 02-K64	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196493	Đoàn Minh Hiếu	09/28/2001	Hạt nhân 01-K64	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20166111	Nguyễn Văn Hiếu	03/17/1998	CN- Ô tô 1 K61	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20194282	Phạm Minh Hiếu	09/21/2001	Kỹ thuật máy tính 01-K64	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196366	Nguyễn Tiến Huy Hoàng	02/17/2001	Vật lý 01-K64	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20185808	Nguyễn Đức Hùng	12/27/2000	KT ô tô 04-K63	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20194291	Nguyễn Việt Hùng	12/18/2001	Kỹ thuật máy tính 02-K64	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196107	Phạm Việt Hùng	05/25/2001	Vật liệu 05-K64	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20194295	Hoàng Duy Hưng	02/18/2001	Kỹ thuật máy tính 02-K64	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20146370	Hoàng Việt Hưng	12/23/1996	CN- KT Hóa học K59	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20151884	Thiều Quang Hưng	07/30/1997	KSTN-Hóa dầu-K60	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20195049	Nguyễn Đức Huy	01/26/2001	Cơ điện tử 03-K64	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20151695	Nguyễn Văn Huy	11/12/1997	Điện tử 05 K60	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20194299	Nguyễn Văn Huy	09/14/2001	Kỹ thuật máy tính 02-K64	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20195459	Nguyễn Văn Huy	02/24/2001	Cơ khí 02-K64	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20193819	Kiều Tô Huyên	05/15/2001	Nhiệt 01-K64	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20151757	Vũ Thị Ngọc Huyền	06/05/1997	Kỹ thuật hóa học 1 K60	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196385	Vũ Minh Khang	01/16/2001	Vật lý 01-K64	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20171440	Chu Phúc Khánh	11/30/1999	Kỹ thuật Hàng không K62	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20194303	Lê Quốc Khánh	05/25/2001	Kỹ thuật máy tính 02-K64	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20184935	Vũ Tiến Khôi	01/15/2000	Cơ khí 08-K63	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20155874	Nguyễn Trung Kiên	12/02/1996	SPKT Kỹ thuật điện K60	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20194313	Nguyễn Tiến Lâm	03/07/2001	Kỹ thuật máy tính 01-K64	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196135	Đỗ Văn Linh	03/30/2001	Vật liệu 02-K64	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20192363	Nguyễn Khánh Linh	02/12/2001	Quản lý công nghiệp 02-K64	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196788	Trần Quang Linh	07/30/2001	CK động lực 02-K64	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20195897	Lê Đình Long	11/13/2001	Cơ điện tử 05-K64	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20191937	Ngô Duy Long	09/13/2001	Tự động hóa 09-K64	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20184980	Nguyễn Hoàng Long	10/01/2000	Cơ khí 11-K63	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20184995	Nguyễn Thành Luân	04/13/2000	Cơ khí 02-K63	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20181214	Nguyễn Đức Lượng	10/18/2000	Điện 02-K63	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196793	Nguyễn Đức Mạnh	10/27/1997	CK động lực 01-K64	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20174069	Đinh Quang Minh	10/07/1999	KT Điều khiển&TĐH 03 K62	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196415	Nguyễn Đức Minh	09/20/2001	Vật lý 02-K64	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20173258	Nguyễn Văn Minh	05/21/1999	Kỹ thuật máy tính 07-K62	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196417	Phạm Tuấn Minh	07/07/2001	Vật lý 01-K64	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196501	Lê Thành Nam	10/29/2001	Hạt nhân 01-K64	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20152793	Bùi Ngọc Ninh	03/17/1996	Kỹ thuật in và truyền thông -K60	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20194351	Nguyễn Long Phú	04/14/2001	Kỹ thuật máy tính 01-K64	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20193874	Lê Xuân Phúc	04/25/2001	Nhiệt 05-K64	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20195587	Vũ Xuân Phước	05/28/2001	Cơ khí 09-K64	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196185	Phạm Thị Phương	09/02/2001	Vật liệu 03-K64	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20192032	Lê Minh Quân	12/01/2001	Tự động hóa 06-K64	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196436	Hoàng Minh Quang	09/08/2001	Vật lý 02-K64	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20195606	Nguyễn Văn Quý	12/11/2001	Cơ khí 08-K64	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20185086	Bạch Văn Quyết	05/20/2000	Cơ khí 06-K63	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20194150	Đoàn Diễm Quỳnh	09/20/2001	Khoa học máy tính 06-K64	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196882	Đặng Thái Sơn	02/28/2001	Hàng không 01-K64	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20194363	Nguyễn Đình Sơn	03/17/2001	Kỹ thuật máy tính 01-K64	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20195617	Nguyễn Trọng Sơn	09/27/2001	Cơ khí 08-K64	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20195160	Nguyễn Trường Sơn	10/23/2001	Cơ điện tử 03-K64	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196208	Nguyễn Nhật Tân	06/17/2000	Vật liệu 05-K64	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20194834	Nguyễn Văn Thái	08/28/2001	Kỹ thuật máy tính 04-K64	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20194837	Hà Hữu Thắng	01/21/2001	Kỹ thuật máy tính 01-K64	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		

AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20163831	Lê Đức Thắng	09/09/1998	Điện 3 K61	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20195178	Nguyễn Duy Thắng	01/08/2001	Cơ điện tử 07-K64	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20193910	Vũ Việt Thắng	05/06/2001	Nhiệt 05-K64	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20170420	Nguyễn Đức Thành	09/21/1999	Quản lý công nghiệp 02 K62	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20185588	Trần Ngọc Thành	08/20/2000	Vật liệu 01-K63	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20192400	Phạm Thanh Thảo	09/25/2001	Quản lý công nghiệp 02-K64	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20185148	Trịnh Văn Thuận	11/01/2000	Cơ khí 01-K63	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20185153	Nguyễn Hữu Tiến	08/05/2000	Cơ khí 06-K63	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20172137	Nguyễn Văn Tĩnh	10/06/1999	KTN.01-K62	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20193931	Đào Duy Toàn	09/05/2001	Nhiệt 05-K64	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196713	Đinh Ngọc Trí	04/25/2001	KT ô tô 01-K64	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20192115	Nguyễn Ngọc Trí	11/02/2001	Tự động hóa 02-K64	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20195203	Nguyễn Phú Trọng	12/03/2001	Cơ điện tử 03-K64	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20194390	Hà Mạnh Quý Trúc	08/18/2001	Kỹ thuật máy tính 01-K64	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20153965	Lê Thành Trung	10/02/1997	Điện tử 02 K60	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196251	Nguyễn Minh Trung	09/18/2001	Vật liệu 03-K64	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20181286	Vy Đức Trung	08/19/2000	Điện 03-K63	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196827	Nguyễn Xuân Trường	07/22/2001	CK động lực 01-K64	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20185186	Đỗ Xuân Tú	08/25/2000	Cơ khí 06-K63	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20195221	Tạ Minh Tuấn	07/30/2001	Cơ điện tử 07-K64	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20156810	Nguyễn Hữu Tùng	09/03/1997	CN- Điều khiển & TĐH 2 K60	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20185730	Triệu Quốc Tùng	02/26/2000	Vật lý 02-K63	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20192163	Nguyễn Trọng Tường	08/02/2001	Tự động hóa 10-K64	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196898	Hoàng Chí Vĩ	10/25/2001	Hàng không 01-K64	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20196272	Phan Nguyễn Hải Vinh	01/30/2001	Vật liệu 03-K64	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20185229	Đoàn Văn Vũ	01/24/2000	Cơ khí 06-K63	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20167016	Lê Hữu Vũ	02/02/1998	CN- Điện 2 K61	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699407	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Dành cho sv trong diện được bảo lu	20167994	DANENG YIALOU	12/25/1982	Kỹ thuật in và truyền thông-K61	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20183243	Đàm Đức Anh	10/07/2000	Nhiệt 02-K63	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20183255	Trần Quang Anh	07/14/2000	Nhiệt 03-K63	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20130269	Vũ Ngọc Ánh	02/01/1995	KT In & truyền thông K58	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20165840	Đặng Vương Cường	07/05/1998	CN- Điện 2 K61	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20160544	Lê Văn Cường	03/21/1998	Kỹ thuật cơ khí 1 K61	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20165969	Đặng Thế Đăng	08/01/1998	CN- Cơ điện tử 1 K61	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20171124	Đinh Hải Đăng	12/21/1999	Kỹ thuật Hàng không K62	Nhóm 1	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20183878	Tạ Hải Đăng	05/19/2000	Công nghệ thông tin 01-K63	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20166013	Trần Hữu Đức	05/18/1998	CN- CTM 2 K61	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20183897	Nguyễn Công Dũng	04/07/2000	Công nghệ thông tin 02-K63	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20185984	Bùi Văn Dương	05/05/2000	CK động lực 01-K63	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20160840	Nguyễn Ánh Dương	01/10/1998	CNTT1.02-K61	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20183302	Nguyễn Khánh Dương	01/01/2000	Nhiệt 01-K63	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20181452	Lê Việt Hà	04/05/2000	Tự động hóa 10-K63	Nhóm 2	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20181144	Tô Minh Hải	10/15/2000	Điện 03-K63	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20183321	Trịnh Trung Hiếu	11/09/2000	Nhiệt 03-K63	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20171364	Lê Thọ Hoàng	11/10/1999	CK.08-K62	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20182031	Dương Phương Huế	02/12/2000	Quản lý công nghiệp 01-K63	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20173979	Lê Ngọc Khánh	03/20/1999	Kỹ thuật điện 04 K62	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20183793	Bùi Đức Mạnh	04/26/2000	Kỹ thuật máy tính 03-K63	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20185010	Phạm Tiến Mạnh	01/05/2000	Cơ khí 06-K63	Nhóm 3	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20152535	Hoàng Đình Nam	02/21/1997	Điện tử 10 K60	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20185031	Trần Văn Nam	07/29/2000	Cơ khí 06-K63	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20185041	Phạm Bảo Ngọc	11/27/2000	Cơ khí 05-K63	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20156165	Tống Kim Ngọc	04/24/1997	CN- Cơ điện tử 2 K60	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20172095	Lê Văn Phong	02/06/1999	KTN.03-K62	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20185089	Nguyễn Ngọc Lê San	07/16/2000	Cơ khí 09-K63	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20185714	Nguyễn Hải Sơn	02/14/2000	Vật lý 02-K63	Nhóm 4	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20185910	Chu Trọng Thắng	06/21/2000	KT ô tô 03-K63	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20171759	Nguyễn Tấn Thắng	02/20/1999	CK.11-K62	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20163703	Lê Thị Thành	06/03/1998	CNTT2.02-K61	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20181977	Nguyễn Thị Thảo	11/03/2000	Kinh tế công nghiệp 01-K63	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20171784	Đinh Bá Thi	01/05/1999	CK.09-K62	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20171796	Lưu Văn Thông	02/15/1999	Cơ khí động lực 04 K62	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20185931	Lý Bá Trừ	11/20/2000	KT ô tô 04-K63	Nhóm 5	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20171853	Nguyễn Xuân Trường	03/12/1999	CK.04-K62	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20183456	Nguyễn Hoàng Tuân	09/30/2000	Nhiệt 02-K63	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20185192	Đỗ Mạnh Tuấn	06/21/2000	Cơ khí 02-K63	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20185606	Hoàng Lương Tuấn	07/24/2000	Vật liệu 02-K63	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20166935	Phạm Minh Tuấn	09/02/1998	CN- CTM 1 K61	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401
AB	699406	PH1110	Vật lý đại cương I	TN	Thời gian bắt đầu TN từ ngày 28/05	20184678	Nguyễn Hữu Tường Vũ	12/28/2000	Cơ điện tử 06-K63	Nhóm 6	20201	Viện Vật lý		Tuần: 4,5,6,7,8,9 TG:3,07h15-09h15,C10-401